TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỦA CHÙA
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 09 - 05 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngải Chí Phồng, Ông Sùng A Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm hình thức trực tuyến, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST- HS ngày 21/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST - HS ngày 27/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị N -** Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Thôn Q, xã X, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kháng; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn B (đã chết) và bà Lò Thị L (đã chết); có chồng Lò Văn T (đã chết) và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền sự: Không, Tiền án: Không; Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử; Tạm giữ từ ngày 22/02/2023 đến ngày 28/02/2023, tạm giam từ ngày 28/02/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người phiên dịch: bà Lò Thị T - Sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản B, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

+ Ông Trần Ngọc Th – Kiểm tra viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/02/2023 bị cáo Lò Thị N lên tổ dân phố T, thị trấn T, tìm mua ma túy để sử dụng, tại đây bị cáo có gặp một người phụ nữ dân

tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 03 gói ma túy (gồm: 02 gói Heroine, 01 gói Methamphetamine) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo nhặt được 01 lọ nhựa màu cam, nắp màu trắng rồi cất giấu gói Methamphetamine vào trong lọ nhựa, sau đó cất giấu toàn bộ số ma túy mua được trong chiếc túi vải đeo trước bụng và đi về. Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra Công an huyện phát hiện bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói ma túy (trong đó: 01 gói được gói ngoài bằng giấy nilon màu hồng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy nilon màu xanh, bên trong các gói có các cục chất bột màu trắng thể rắn).

- 01 lọ nhựa màu cam, nắp nhựa màu trắng bên trong lọ có 09 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY.

- 01 chiếc túi vải có hoa văn, dây đeo màu đen.

Ngày 22/02/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của bị cáo: Mẫu chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,3362 gam, lấy 0,1706 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,1656 gam; 09 viên nén màu hồng có khối lượng 0,8861 gam, lấy 0,1880 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,6981 gam.

Kết luận giám định số 420/KL - PC09 ngày 06/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine – có khối lượng 0,3362 gam; Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine – có khối lượng 0,8861 gam.

Cáo trạng số 04/CT - VKSHTC ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Lò Thị N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại loại Heroine, Methamphetamine; 01 chiếc túi vải; 01 lọ nhựa; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 22/02/2023 bị cáo đã mua được của một người phụ nữ không quen biết 03 gói nhỏ ma túy loại Heroine và Methamphetamine trị giá 300.000 đồng tại tổ dân phố T, thị trấn T, huyện C với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu trong túi vải đeo trước bụng và trên đường về bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,3362 gam Heroine và 0,8861 gam Methamphetamine cất giấu. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,2223 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, khối lượng ma túy thu giữ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với số Heroine 0,1656 gam, Methamphetamine 0,6981 gam còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định; 01 lọ nhựa, 02 mảnh giấy nilon, 01 chiếc túi vải, 01 vỏ bao niêm phong cũ là vật cấm tàng trữ, công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 14/GCN – HN.HCN ngày 11/01/2022 của UBND xã X, huyện C nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị N phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Thị N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 22/02/2023.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,1656 gam Heroine và 0,6981 gam Methamphetamine;

+ 01 lọ nhựa màu cam, nắp màu trắng; 02 mảnh giấy nilon; 01 chiếc túi vải có hoa văn, dây đeo màu đen; 01 vỏ bao niêm phong cũ.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/05/2023).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tủa Chùa;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện Tủa Chùa;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan